

Số: 85/2024/QĐST- DS

Hà Nội, ngày 16 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 166/2022/TLST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2022, về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng.

Căn cứ đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện ngày 14/4/2024 của Ngân hàng TMCP Q.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Q; địa chỉ: Số A L, phường T, quận C, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hữu Đ – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: **Công ty TNHH Q1 và Khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Q**

Địa chỉ: Tòa nhà MB, số C đường L, phường L, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn P – Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Khiếu Ngọc S - Chuyên viên xử lý nợ.

- Bị đơn: Bà Lê Thị Thanh H, sinh năm 1979

Nơi ĐKKTT: Căn hộ 520-A4 tập thể Đại học Luật, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Nơi ở: P903 nhà D2 chung cư F E, đường N kéo dài, phường X, quận T, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngân hàng TMCP Q và bà Lê Thị Thanh H đã thống nhất và xác nhận tạm tính đến ngày 20/3/2024 bà Lê Thị Thanh H còn nợ Ngân hàng TMCP Q số tiền nợ theo Hợp đồng cho vay số 669784.17.056.3277447.TD ngày 23/6/2017 với tổng số tiền là: 709.684.027 đồng VNĐ (*Bằng chữ: Bảy trăm linh chín triệu sáu trăm tám mươi tư nghìn không trăm hai mươi bảy đồng*), trong đó bao gồm: Nợ gốc: 537.907.246 đồng (*Bằng chữ: Năm trăm ba mươi bảy triệu chín trăm linh bảy nghìn hai trăm bốn mươi sáu đồng*) gồm nợ gốc trong hạn: 430.294.250 đồng và nợ gốc quá hạn: 107.612.996 đồng, nợ lãi trong hạn: 135.759.705 đồng; nợ lãi quá hạn: 21.263.017 đồng; phạt chậm trả lãi: 14.754.059 đồng.

2.2. Ngân hàng TMCP Q và Bà Lê Thị Thanh H cùng thống nhất thỏa thuận: Bà Lê Thị Thanh H sẽ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q số tiền trên cụ thể như sau:

- Ngày 08/5/2024 bà H thanh toán cho Ngân hàng số tiền 200.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm triệu đồng*) bằng hình thức chuyển khoản số tiền này sẽ được trừ vào nợ gốc.

- Chậm nhất vào ngày 08/8/2024 bà H thanh toán số tiền còn lại là 509.684.027 đồng (*Bằng chữ: Năm trăm linh chín triệu sáu trăm tám mươi tư nghìn không trăm hai mươi bảy đồng*).

2.3. Kể từ ngày 21/3/2024, bà Lê Thị Thanh H tiếp tục phải thanh toán các khoản nợ lãi phát sinh trên số dư nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số 669784.17.056.3277447.TD ngày 23/6/2017 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

- Trường hợp bà Lê thị Thanh H1 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và toàn bộ lãi phát sinh thì Ngân hàng TMCP Q có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xác minh tài sản của bà H1 để thi hành án.

2.4. Ngày 14/4/2024, Ngân hàng TMCP Q có đơn xin rút yêu cầu xử lý tài sản đối với: “Quyền tài sản phát sinh từ Hợp đồng mua bán căn hộ chung cư số: 326/HĐMB/HĐGĐN – 2520 ký ngày 10/05/2017 giữa Công ty TNHH H2 và Ông/bà Lê Thị Thanh H” trong vụ án này. Xét thấy việc rút yêu cầu trên là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với các quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu xử lý tài sản đối với: “Quyền tài sản phát sinh từ Hợp đồng mua bán căn hộ chung cư số: 326/HĐMB/HĐGĐN – 2520 ký ngày 10/05/2017 giữa Công ty TNHH H2 và Ông/bà Lê Thị Thanh H”.

2.5. **Về án phí:** Bà Lê Thị Thanh H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm giải quyết vụ án với số tiền là: 16.193.500 đồng (*Bằng chữ: Mười sáu triệu một trăm chín mươi ba nghìn năm trăm đồng*). Ngân hàng TMCP Q được hoàn lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 13.737.230 đồng (*Bằng chữ: Mười ba triệu bảy trăm ba mươi bảy nghìn hai trăm ba mươi đồng*) tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0070882 ngày 24/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Hương

